|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN ........................**  **TRƯỜNG TH & THCS ........................** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025 Môn công nghệ lớp 9** *(Thời gian 45 phút không kể thời gian giao đề)* |

**I. PHẦNTRẮC NGHIỆM:** *(7 điểm) Khoanh tròn đáp án mà em cho là đúng nhất.*

**Câu 1: Nội dung nào *không đúng* khi nói về tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người?**

A. Mang lại cho con người nguồn thu nhập ổn định, bền vững để chăm lo cho bản thân và gia đình.

B. Góp phần làm giảm các tệ nạn xã hội, đảm bảo kỉ cương, ổn định xã hội.

C. Tạo ra môi trường để con người phát triển nhân cách, phát huy năng lực, sở trường.

D. Giúp con người thỏa mãn đam mê, tạo nên niềm vui, hạnh phúc trong cuộc sống.

**Câu 2: Việc lựa chọn đúng nghề nghiệp có ý nghĩa gì đối với xã hội?**

A. Xây dựng được kế hoạch tương lai một cách chắc chắn.

B. Giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, làm trái ngành, trái nghề gây ra những lãng phí cho xã hội.

C. Tạo ra thu nhập đảm bảo cho cuộc sống của cá nhân và gia đình.

D. Giúp mỗi cá nhân tránh xa được tất cả các tệ nạn xã hội.

**Câu 3: Sản phẩm lao động của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ có đặc điểm gì?**

A. Các sản phẩm cơ khí, kĩ thuật, các ứng dụng, phần mềm sử dụng cho các thiết bị điện tử phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xã hội.

B. Các ứng dụng, phần mềm phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xã hội.

C. Các sản phẩm cơ khí, kĩ thuật phục vụ đời sống sinh hoạt của con người.

D. Các sản phẩm cơ khí, kĩ thuật, các ứng dụng, phần mềm phục vụ tất cả các lĩnh vực đời sống của con người.

**Câu 4: Yêu cầu chung về năng lực của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ là:**

A. có khả năng tự học, tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo; có khả năng học tập ngoại ngữ, tin học.

B. chống chỉ định y học với những người bị có tật khúc xạ về mắt.

C. có tính kỉ luật, ý thức tuân thủ các quy định, quy tắc trong quá trình làm việc; có ý thức bảo vệ

môi trường, đảm bảo an toàn lao động.

D. cần cù, chăm chỉ, chịu được áp lực công việc và nhiệm vụ được giao.

**Câu 5: Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân Việt nam bao gồm:**

1. giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên.

B. giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

C. giáo dục nghề nghiệp và giáo dục phổ thông.

D. giáo dục mầm non và giáo dục đại học.

**Câu 6: Giáo dục phổ thông bao gồm:**

A. nhà trẻ, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông.

B. giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông.

C. giáo dục trung học cơ sở, giáo dục trung học phổ thông và đại học.

D. giáo dục trung học phổ thông, đào tạo tiến sĩ và giáo dục thường xuyên.

**Câu 7: Giáo dục phổ thông có hai thời điểm phân luồng là gì?**

A. Sau tốt nghiệp trung học phổ thông và sau tốt nghiệp đại học.

B. Sau tốt nghiệp trung học tiểu học và sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

C. Sau tốt nghiệp trung học cơ sở và sau tốt nghiệp trung học phổ thông.

D. Sau tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ.

**Câu 8: Hướng đi phù hợp với những học sinh mong muốn nhanh chóng tham gia vào thị trường là gì?**

A. Học tập mô hình đào tạo 9+ theo Bộ lao động và Bộ giáo dục ban hành.

B. Học tập mô hình 9+ theo Bộ Lao động - Thương binh ban hành.

C. Học tập mô hình 9+ theo Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

D. Học tập mô hình 9+ theo Tổng cục Dạy nghề, Bộ lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

**Câu 9: Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về hướng đi của học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở?**

A. Vào học tại các trường trung học phổ thông (công lập hoặc tư thục).

B. Vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hoặc vào học trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục đại học.

C. Vào học các nghề nghiệp trình độ sơ cấp, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

D. Vừa học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên, vừa tham gia lao động phù hợp với năng lực, điều kiện của bản thân.

**Câu 10:  Nhược điểm của mô hình đào tạo 9+ so với các hệ đào tạo cùng bậc hiện nay là:**

A. học sinh gặp khó khăn trong việc di chuyển giữa hai trường để vừa học văn hóa và học nghề.

B. vừa được học, vừa được trải nghiệm thực tế, không nhàm chán.

C. sau khi tốt  nghiệp được tuyển dụng làm việc ngay, không mất thời gian thử việc.

D. giúp giải quyết khó khăn trong khâu phân luồng, giảm tải tình trạng thừa thầy thiếu thợ, thất nghiệp sau khi tốt nghiệp vì thiếu kỹ năng, không đáp ứng được công việc thực tế…

**Câu 11: Thị trường lao động là gì?**

A. Là thị trường trao đổi hàng hóa sức lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động trên cơ sở thỏa thuận với nhau về tiền lương, các điều kiện làm việc,...

B. Là người lao động bên bán, người sử dụng lao động bên mua.

C. Là hàng hóa sức lao động - toàn bộ thể lực và trí lực của con người được vận dụng trong quá trình lao động.

D. Là các loại hàng hóa, dịch vụ có trên thị trường để trao đổi và mua, bán.

**Câu 12: Ý nào dưới đây không đúng khi nói về yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động?**

A. Sự phát triển của công nghệ, cơ khí. B. Sự chuyển dịch cơ cấu.

C. Nhu cầu lao động. D. Nguồn cung lao động.

**Câu 13:  Những tiến bộ về công nghệ có vai trò gì đối với thị trường lao động?**

A. Làm thay đổi nguồn nhân lực trong thị trường theo hướng tích cực.

B. Cung cấp kĩ năng thiết yếu như giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo.

C. Làm cho thị trường lao động có những thay đổi lớn theo hướng yêu cầu ngày càng thấp đối với người lao động về năng lực, trình độ chuyên môn.

D. Hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nhiều công việc thay đổi theo hướng giảm bớt cầu lao động.

**Câu 14: Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về vai trò của thị trường lao động?**

A. Phát triển kinh tế - xã hội.

B. Đóng vai trò to lớn trong việc định hướng nghề nghiệp.

C. Cung cấp cho người lao động thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động.

D. Người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp với nhu cầu của thị trường.

**II. PHẦN TỰ LUẬN:** *(3 điểm)*

**Câu 1.** (2,0 điểm) Hãy chọn một nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ mà em biết và mô tả các đặc điểm của nghề nghiệp đó?

**Câu 2.** (1 điểm) Dựa vào kiến thức về cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, em hãy cho biết sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở có những hướng đi nào có thể lựa chọn để theo đuổi nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ ?

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**I. PHẦNTRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **A** | **A** | **A** | **B** | **C** | **D** | **B** | **A** | **A** | **A** | **D** | **D** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(2,0 đ)** | - HS lựa chọn được nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ  - Mô tả đúng đặc điểm của nghề:  + Nêu được khái niệm về nghề  + Nêu được công việc của nghề  + Nêu được môi trường làm việc của nghề  + Nêu được yêu cầu của nghề | 0,25  0,5  0,5  0,25  0,5 |
| **Câu 2**  **(1 đ)** | Sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, HS có thể lựa chọn theo ba hướng đi liên quan đến lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau:  - Theo học các ngành thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ các trình độ sơ cấp, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo.  - Theo học tại các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên để vừa học chương trình trung học phổ thông kết hợp với học một nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.  - Tiếp tục học trung học phổ thông và định hướng lựa chọn các môn học liên quan đến lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.  - Nếu lựa chọn hướng đi học trung học phổ thông, sau khi tốt nghiệp cấp học này, HS có thể lựa chọn các trường cao đẳng hoặc đại học có đào tạo các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ để theo học các trình độ đào tạo cao đẳng hoặc đại học. Sau khi tốt nghiệp các trình độ này, người học có thể tham gia lao động với các nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. | 0,25  0,25  0.25  0,25 |